

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

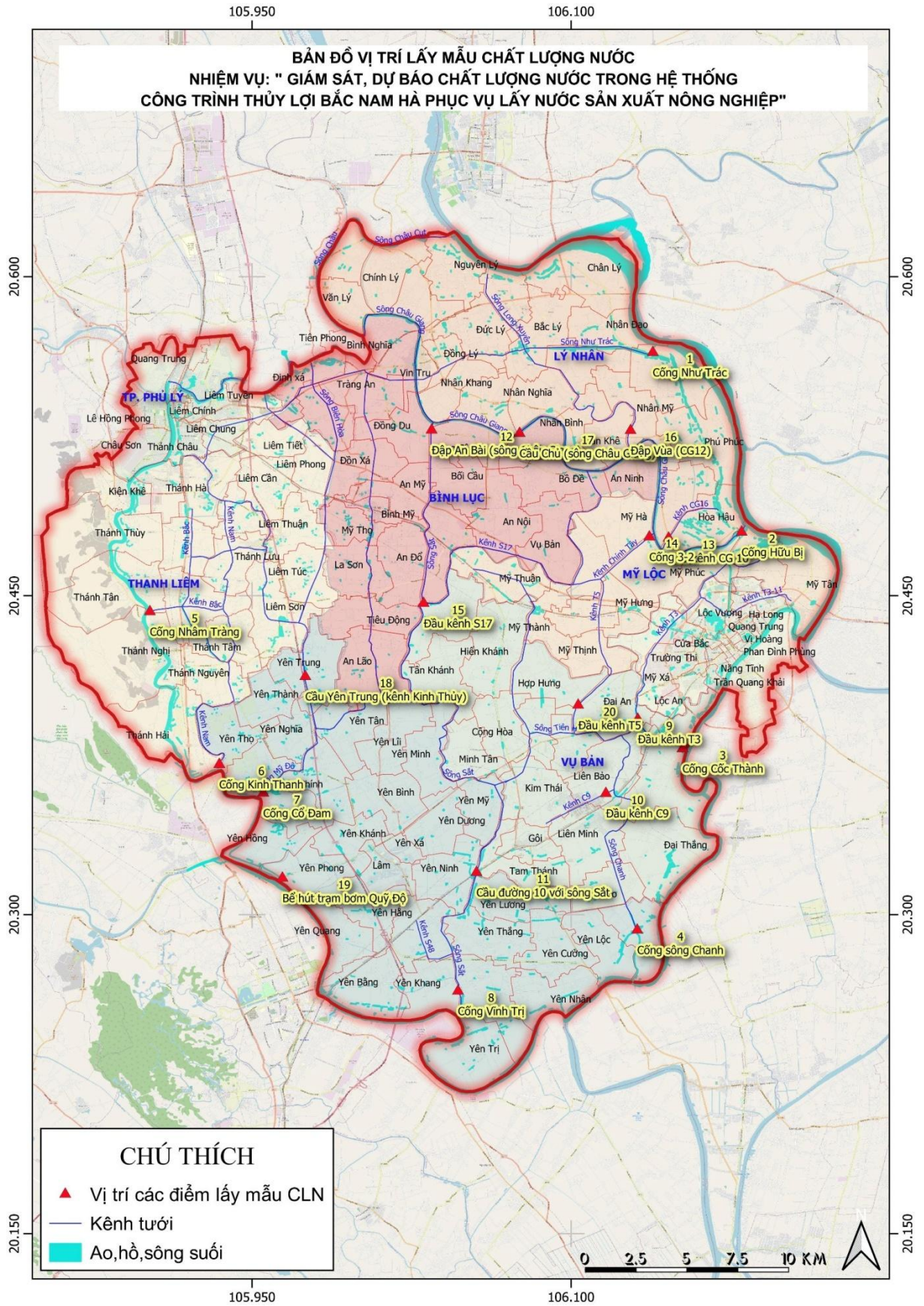
(Tuần 16: 20/04/2026 đến 26/04/2026)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 20/04 đến ngày 26/04/2026
1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Công Nhu Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Nhu Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Công Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Công Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Công sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Công Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Nhu Trác.
6	Công Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Công Cổ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Công Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026

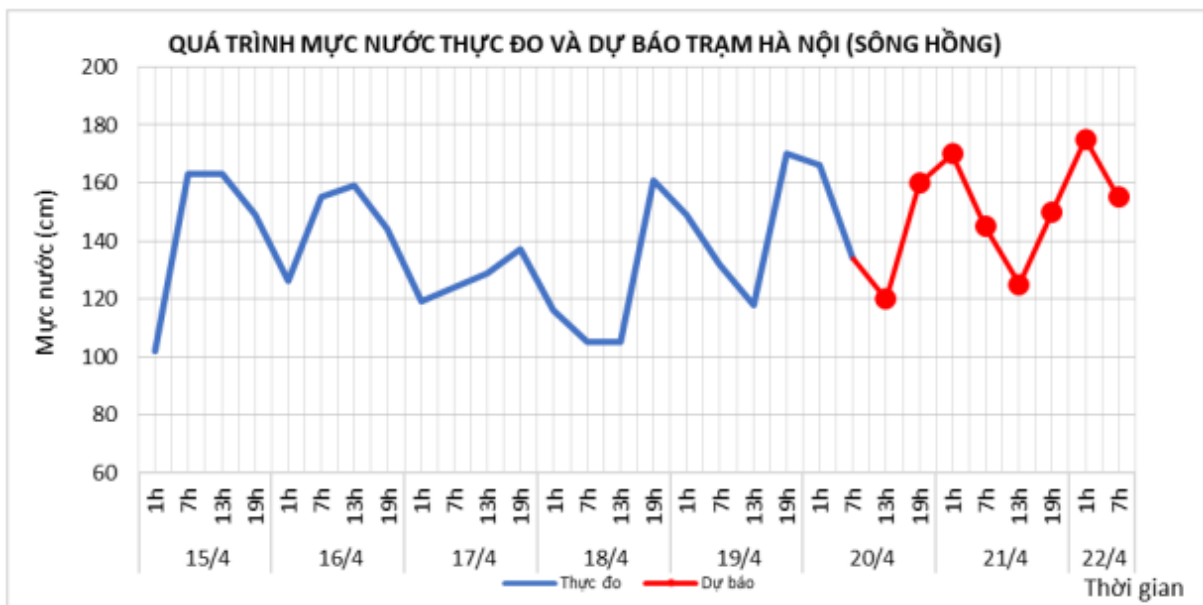


- 2. Thông tin lúc giám sát
 - 3. Kết quả đo đạc
 - 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 20/04/2026 đến ngày 26/04/2026**
- 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần**

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có mưa nhẹ đến mưa vừa vào các ngày 23 đến 26.

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	26/04	
Cống Như Trác	5,620	5,620	5,620	5,620	5,620	5,620	5,620	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,463	6,468	6,472	6,475	6,478	6,479	6,479	≥ 5
Cống Cốc Thành	5,193	5,192	5,191	5,190	5,190	5,189	5,189	≥ 5
Cống sông Chanh	5,429	5,434	5,436	5,438	5,439	5,440	5,440	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	5,394	5,406	5,418	5,429	5,438	5,446	5,452	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,112	6,096	6,090	6,099	6,120	6,153	6,192	≥ 5
Cống Cổ Đàm	5,052	5,035	5,044	5,080	5,139	5,216	5,303	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	5,188	5,192	5,196	5,199	5,201	5,202	5,202	≥ 5
Đầu kênh T3	5,213	5,206	5,200	5,195	5,190	5,187	5,184	≥ 5
Đầu kênh C9	5,939	5,989	6,017	6,027	6,028	6,025	6,019	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,105	5,192	5,238	5,260	5,269	5,272	5,273	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,180	6,191	6,193	6,191	6,187	6,182	6,175	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,211	6,199	6,165	6,126	6,086	6,046	6,009	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,600	6,585	6,569	6,552	6,535	6,517	6,501	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,362	6,362	6,353	6,341	6,328	6,314	6,300	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,062	5,224	5,403	5,573	5,720	5,843	5,944	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	5,259	5,257	5,262	5,268	5,274	5,278	5,281	≥ 5
Đầu kênh T5	5,196	5,194	5,192	5,191	5,189	5,188	5,188	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	26/04
Cống Như Trác	0,510	0,510	0,510	0,510	0,510	0,510	0,510
Cống Hữu Bị	1,453	1,455	1,457	1,461	1,466	1,473	1,481
Cống Cốc Thành	0,423	0,418	0,406	0,395	0,387	0,382	0,377
Cống sông Chanh	0,585	0,541	0,508	0,485	0,467	0,454	0,444
Cống Nhâm Tràng	0,637	0,611	0,585	0,563	0,544	0,528	0,516
Cống Kinh Thanh	2,131	2,175	2,198	2,192	2,160	2,108	2,041
Cống Cỏ Đam	3,483	3,666	3,736	3,734	3,676	3,579	3,457
Cống Vĩnh Trị	0,992	0,996	0,987	0,976	0,967	0,959	0,953
Đầu kênh T3	1,242	1,212	1,143	1,075	1,018	0,973	0,937
Đầu kênh C9	2,579	2,504	2,471	2,468	2,478	2,494	2,511
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,918	3,660	3,436	3,259	3,113	2,984	2,869
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,127	2,122	2,135	2,156	2,181	2,208	2,238
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cống 3-2	2,048	2,061	2,099	2,129	2,149	2,160	2,165
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	1,221	1,251	1,285	1,320	1,356	1,393	1,426
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,752	1,764	1,796	1,835	1,875	1,916	1,956
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	3,996	3,674	3,346	3,045	2,787	2,574	2,402
Bể hút trạm bơm Quý Độ	2,297	2,032	1,794	1,589	1,418	1,281	1,171
Đầu kênh T5	0,572	0,562	0,536	0,513	0,495	0,481	0,471

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	26/04	
Cống Như Trác	6,001	6,001	6,001	6,001	6,001	6,001	6,001	≤ 6
Cống Hữu Bị	7,319	7,340	7,365	7,395	7,432	7,477	7,532	≤ 6
Cống Cốc Thành	7,394	7,377	7,336	7,301	7,276	7,257	7,244	≤ 6
Cống sông Chanh	7,686	7,543	7,438	7,361	7,303	7,260	7,228	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	10,929	10,849	10,766	10,691	10,627	10,574	10,531	≤ 6
Cống Kinh Thanh	8,918	9,074	9,155	9,135	9,022	8,835	8,598	≤ 6
Cống Cỏ Đam	13,559	14,021	14,169	14,091	13,835	13,449	12,983	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	8,326	8,347	8,335	8,317	8,298	8,282	8,268	≤ 6
Đầu kênh T3	10,232	10,133	9,907	9,690	9,511	9,373	9,268	≤ 6
Đầu kênh C9	11,858	11,577	11,446	11,431	11,466	11,526	11,597	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,944	15,577	15,178	14,816	14,477	14,153	13,843	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	10,208	10,201	10,264	10,360	10,472	10,594	10,724	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	9,816	9,917	10,139	10,351	10,537	10,693	10,822	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	6,481	6,643	6,821	7,008	7,198	7,389	7,569	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	8,653	8,723	8,873	9,051	9,236	9,423	9,608	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	15,564	14,485	13,347	12,290	11,380	10,631	10,021	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	13,584	12,694	11,909	11,235	10,677	10,228	9,874	≤ 6
Đầu kênh T5	7,916	7,882	7,793	7,716	7,658	7,616	7,585	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	26/04
Cổng Như Trác	0,180	0,180	0,180	0,180	0,180	0,180	0,180
Cổng Hữu Bị	0,315	0,320	0,326	0,332	0,339	0,346	0,353
Cổng Cốc Thành	0,586	0,588	0,590	0,592	0,593	0,594	0,594
Cổng sông Chanh	0,466	0,467	0,468	0,468	0,469	0,470	0,470
Cổng Nhâm Tràng	0,269	0,265	0,261	0,258	0,255	0,252	0,251
Cổng Kinh Thanh	0,348	0,358	0,365	0,366	0,363	0,356	0,347
Cổng Cỏ Đam	0,583	0,604	0,613	0,612	0,603	0,589	0,572
Cổng Vĩnh Trị	0,131	0,134	0,133	0,131	0,130	0,129	0,128
Đầu kênh T3	0,556	0,575	0,590	0,602	0,612	0,620	0,627
Đầu kênh C9	0,669	0,654	0,650	0,651	0,656	0,661	0,666
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,875	0,840	0,815	0,798	0,784	0,772	0,761
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,551	0,555	0,564	0,575	0,587	0,599	0,612
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cổng 3-2	0,525	0,533	0,550	0,568	0,585	0,601	0,616
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,294	0,308	0,323	0,338	0,354	0,370	0,385
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,445	0,453	0,467	0,482	0,499	0,515	0,531
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,594	0,553	0,508	0,467	0,432	0,403	0,380
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,512	0,535	0,553	0,566	0,577	0,586	0,593
Đầu kênh T5	0,581	0,586	0,591	0,594	0,597	0,599	0,600

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Đầu kênh S17 duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống đầu mối Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Nhâm Tràng, Kinh Thanh, Vĩnh Trị mức độ ô nhiễm chất lượng nước sẽ thấp hơn trong nội đồng.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 16 sẽ giảm so với tuần 15 do mực nước sông Hồng tăng và trên lưu vực có mưa nhẹ đến mưa vừa từ 23 đến 26 sẽ thuận tiện cho việc lấy nước vào hệ thống. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 22/04/2026 có khả năng ở mức 1,55m.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA